

Số: 113/2025/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 12 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn **và sự thỏa thuận** của **anh Phạm Đức T** và **chị Nguyễn Thị L**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề **ngày 12 tháng 9 năm 2025** về việc yêu cầu ly hôn của **anh Phạm Đức T**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 27 tháng 10 năm 2025** về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Phạm Đức T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường D, thành phố Hải Phòng;

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường D, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (**ngày 27 tháng 10 năm 2025**) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 27 tháng 10 năm 2025** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 27 tháng 10 năm 2025**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị L** thuận tình ly hôn.
- Về con chung: **Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị L không có con chung.**
- Về tài sản chung: **Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.**

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Khu vực 6-HP;
- THADS Hải Phòng;
- UBND **phường Dương Kinh**;
(ĐKKH số 03/2016);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Dung